

KỶ VẬT ĐỂ LẠI
(Kịch ngắn)

Tác giả: Ngô Xuân Thông

NHÂN VẬT

ÔNG TAM: Bộ đội Điện Biên năm xưa

BÀ TAM: Vợ ông Tam

BIÊN: Cán bộ Bảo tàng quân đội

NHUNG: Buôn bán

BÁC HÀM: Bí thư Đảng ủy xã

(Chuyện xảy ra tại nhà ông Tam. Một vùng quê đồng bằng Bắc Bộ)

LỚP I
(ÔNG BÀ TAM)

BÀ TAM: *(Từ ngoài vào):* Ôi giời ơi rõ khô: Chim nhiều, chuồng chật, tranh ăn, tranh ở, đánh nhau chí chóe cả lên. Bảo ông ấy làm thêm chuồng, ông ấy đã làm cho đâu; *(gọi):* Ông Tam ơi ? Ôi ông Tam? Thế đấy, hôm qua họp chống lụt bão, hôm nay chắc lại họp cự chiến binh. Chỉ khổ tôi thôi!

(Chợt nhìn cái cối xay). Được đây, cái này ngăn ra cũng nuôi được mấy đôi xám đá. Mình cứ phải chủ động làm thôi, chờ ông này thì còn lâu. *(Bà Tam lấy cửa định cửa).*

ÔNG TAM: *(Từ ngoài vào).* Dừng lại. Dừng lại ngay! Trời ơi? Sao bà lại cửa cái tai cối của tôi! Bà định làm gì chứ ?

BÀ TAM: Làm thêm chuồng cho vợ chồng con Xám đá, nó đẻ rồi !

ÔNG TAM: Đẻ thì để tôi kiếm gỗ đóng chuồng cho nó. Bà không được phá chiếc cối này của tôi. Bà hiểu chưa ?

BÀ TAM: Ông giữ cái cối này làm gì ? Xóm này hai ba cái cối xay liên hoàn. Ai xay cái cối dăm tre, dăm nhãn của ông nữa. Mà ông giữ cho chặt nhà. Thôi ông cứ để mặc tôi !

ÔNG TAM: Không ! Bà không được làm thế ! Bà có biết chiếc cối này là thế nào không ?

BÀ TAM: Chiếc cối này ông vác ở Điện Biên về tôi còn lạ gì! Thắng trận người ta thu chiến lợi phẩm. Còn ông thì ôm cái cối xay về làng. Ôi dào ...đời chỉ có ông là một.

ÔNG TAM: Chúng tôi đi đánh giặc chứ đâu có đi buôn mà có lãi. Bà có biết không. Đây là chiếc cối xay của người lính hậu cần; Kỷ vật thiêng liêng của một thời oanh liệt đó bà ạ !

BÀ TAM: Vâng, nhưng bây giờ có ai thèm nhớ tới cái oanh liệt đó đâu!

ÔNG TAM: Ai quên mặc ai. Nó là tình yêu say đắm của tôi.

BÀ TAM: Phải rồi, nó là tình yêu say đắm của ông. Chắc ông vẫn tơ tưởng tới cô dân công cùng xay thóc ngày ấy ? Sao ông không ở luôn trên đó. Về làng này làm gì ?

ÔNG TAM: Ồ kìa Bà ...

BÀ TAM: Tôi biết. Nhiều năm qua Ông coi cái cối này hơn tôi, ông yêu nó hơn tôi; ông giữ gìn nó hơn tôi (sụt sịt...)

ÔNG TAM: Kìa Bà, Bà lại nghĩ lẫn thân rồi.
Cả đời tôi chỉ thương có mình Bà thôi.

BÀ TAM: Vâng, thương tôi. Nhưng còn chiếc cối xay kia thì sao ?

ÔNG TAM: Đó là người bạn tri âm tri kỷ của tôi đây bà ạ !

BÀ TAM: Sao! tri âm tri kỷ thế nào. Ông nói cho tôi nghe được không?

ÔNG TAM: Vâng...Nhất định tôi sẽ nói ra. Nói tất cả những điều thiêng liêng trước đây tôi còn giữ kín trong lòng. Nhưng bây giờ tôi phải đi làm chuồng chim cho bà cái đã, kéo Bà lại nghĩ tôi tư tưởng với cô nào thì gay to.

BÀ TAM: Cái ông này.

ÔNG TAM: Thôi tôi đi đây.

BÀ TAM: À, ông ơi ?

ÔNG TAM: Gì nữa thế?

BÀ TAM: Ông khỏe tay, kê hộ tôi chiếc nồi cám lên bếp than. Già rồi cứ cẩn thận không lại khổ.

ÔNG TAM: Xin tuân lệnh !

BÀ TAM: Thôi đi ông! Tôi cũng phải đi cho cá ăn đây.

LỚP II
(NHUNG - ÔNG TAM)

NHUNG: (*Đột ngột vào*). Quái lạ. Cửa mở sao không thấy ai ở nhà nhỉ (*gọi*). Ông bà chủ có nhà không?

ÔNG TAM: Ai đấy ! Tôi đây.

NHUNG: Ôi. Em xin chào bác.

ÔNG TAM: Vâng, chào cô. Cô là ai ? Đến đây có việc gì ?

NHUNG: Em là Nhung, nhân viên cung cấp đặc sản cao cấp Việt Thái. Tên giao dịch là Chi - Ca - Ba - Chuôi.

ÔNG TAM: (*Ngạc nhiên*). Cái gì ? Chi - Ca - Ba - Chuôi là cái gì hở Cô ?

NHUNG: Dạ... Chi-Ca-Ba-Chuôi nghĩa là Chim câu-Ba ba-Cá chuối ạ!

ÔNG TAM: A thì ra là thế đấy. Các anh các chị bây giờ ở đâu cũng sính của ngoại. Đến cái dạm bán ngoài chợ cũng đề là: Dạm tép, Ma de in phờ ra so ních. Vui thật, vui thật.

NHUNG: Thờ mở cửa hiện đại mà bác. (*Đưa thuốc*). Dạ em mời Bác ạ!

ÔNG TAM: Ấy cảm ơn Cô. Tôi không sính cái của ấy. Tôi cứ phải dùng Ba zô ca này mới đã. Mà cái điều này của tôi mang từ thời Điện Biên về đấy Cô ạ !

NHUNG: Quý hóa quá ạ. Dạ thưa Bác, được biết Bác là cựu chiến binh nuôi đặc sản rất giỏi của vùng này. Em đến đăng ký tiêu thụ sản phẩm của Bác, ý Bác thế nào?

ÔNG TAM: Được thôi, Cô mua Chim câu, Ba Ba hay Cá chuối.

NHUNG: Cứ gọi là tất tần tật Bác ạ.

ÔNG TAM: Cá chuối, Ba ba thì ở ngoài ao. Lát nữa mời cô xem. Còn chim câu thì mời cô theo tôi. Đó là mấy đôi đang thập thò cửa lỗ. Còn đây, hoa Mỡ, xám Đá béo nung núc. Món này cho Tây nó sài thì sướng lắm.

NHUNG: Thôi được rồi. Thế Bác lấy của em bao nhiêu một đôi chim còi này ạ.

- ÔNG TAM:** Sao lại còi. Cô nhìn xa nó thể, chứ sờ vào toàn thịt đấy. Cô ạ, có thời gian mang vào tận thị xã. Hai tám ngàn một đôi không phải mắc cả. Nhưng cô đến tận đây mua tôi tính cô hai ba ngàn một cặp.
- NHUNG:** Gớm. Làm gì mà Bác hét em ghê thế. Chim cò ốc ếch bây giờ có hiếm như mấy năm trước đâu ! Em chỉ tính tròn Bác hai chục. Bác ơi! Bác ăn cơm phải cho em ăn cháo với chứ.
- ÔNG TAM:** Không được đâu cô ơi? Cô chẳng lạ gì chim câu là loại đặc sản quý hiếm, rất bổ lại ngon.
- NHUNG:** Thôi được rồi, thêm cho bác hai giá nữa. Xong thì ngả bàn đèn. Phương thức thanh toán tùy theo ý bác. Bác thích kiểu gì, em chiều kiểu đấy.
- ÔNG TAM:** Cô thông cảm, tôi không thể bán cho Cô cái giá ấy được.
- NHUNG:** Vâng, nếu vậy thì em xin lỗi Bác, em đành phải đi nơi khác vậy. Em chào Bác.
- ÔNG TAM:** Này cô ơi. Tôi đồng ý để cho Cô. Nhưng tôi phải hỏi qua ý kiến bà lão đã. Của chồng công vợ mà cô.
- NHUNG:** Vâng, thế cũng được ạ.

LỚP III

(NHUNG - BIÊN)

- BIÊN:** Chào chị.
- NHUNG:** Chào đồng chí bộ đội, đồng chí hỏi ai?
- BIÊN:** Chị làm ơn cho tôi hỏi nhà Bác Tam đây phải không ạ?
- NHUNG:** Vâng, xin lỗi...Đồng chí ở đâu đến đây có việc gì?
- BIÊN:** Tôi ở đơn vị “Hậu cần quân đội” đến đây tìm gặp Bác Tam có một việc rất quan trọng.
- NHUNG:** Việc quan trọng? Em xin giới thiệu em là người nhà Bác Tam đây! Có việc gì anh nói với em được không?
- BIÊN:** Tất nhiên được rồi. Chuyện chẳng là thế này chị ạ. Ở chiến dịch Điện Biên ngày ấy quân ta đông lắm. Bộ đội dân công có đến hàng chục vạn người. Để phục vụ cho lối đánh lâu dài. Gạo để lâu trong rừng bị mốc. Vì thế đồng bào miền xuôi, miền ngược gởi thóc ra mặt trận để nuôi quân. Chị cũng biết

đây. Vở cháu giữ hạt gạo được lâu và tốt hơn. Quân ta ăn đến đâu xay đến đó. Chính vì thế mà lực lượng cối xay thóc của hậu cần được ra đời.. Bao nhiêu năm nay chúng tôi đi tìm chiếc cối ấy nhưng chưa thấy. Mới đây được biết Bác Tam là chiến sỹ hậu cần Điện Biên ngày đó lưu giữ được kỷ vật này. Vì thế chúng tôi đến đây tìm gặp Bác Tam để ...

NHUNG: Nhưng chiếc cối mà anh nói chắc gì đã còn.

BIÊN: Nó chưa mất đâu chị ạ. Chúng tôi được biết sau chiến dịch Bác Tam có mang nó về làm kỷ niệm.

NHUNG: Kỷ niệm ấy đã rơi vào dĩ vãng hơn bốn chục năm trời còn gì?

BIÊN: Vâng, ngọt nửa thế kỷ đã trôi qua. Chính vì thế chiếc cối này mới vô cùng quý giá.

NHUNG: Quý giá à. Độ bao nhiêu tiền ? Bao nhiêu đô ? Bao nhiêu cây?

BIÊN: *(Cười ha ha).* Tiền đô không thể mua nó được đâu chị ạ! Thế chị định mua hay sao mà hỏi kỹ vậy .

NHUNG: Ấy không, vì hiếu kỳ, tò mò mà tôi hỏi để chơi thôi. Anh tính xay sát liên hoàn còn bỏ không kia kìa. Ai dại đi xay cái cối đất cho nó mệt. Phải không anh ?

BIÊN: Vâng, đúng thế đấy chị ạ! Nhưng đây lại là kỷ vật có giá trị. Mà thôi bây giờ tôi phải ra gặp các đồng chí ở Ủy ban xã, lát nữa tôi sẽ quay lại. Chào chị nhé.

NHUNG: Vâng, anh đi. Ôi số mình đào hoa thật, đi đâu cũng được quý nhân phù trợ. Thời cơ có một không hai, chớp ngay mới kịp (tìm chiếc cối). Ôi đây rồi. Đờ - Bờ - Phờ 1954. Đúng rồi, hay lắm, quả này không nhỏ đâu!

(Quỳ khấn: Con tấu lạy quan thần thổ địa

Lạy chín phương Trời. Mười phương đất.

Con lạy đức ông, lạy ngài tổ Cối

Phù hộ độ trì con thắng đậm quả này

Con sẽ tắm rửa sạch sẽ để đi hầu tạ

Các ngài. A di đà phật. A di đà ...)

Ô kia rồi. Vừa khấn khỏi mồm thì quý nhân đã dẫn xác về rồi.

LỚP IV (NHUNG - BÀ TAM)

- NHUNG:** (*Vác chiếc cối*). Cụ ơi chỉ vì chiến tranh mà cụ thất lạc. Bao năm nay con cháu cất công tìm kiếm mà không thấy cụ đâu. Nay nhờ ơn đức nhà ta, còn gặp được cụ ở đây. Con sẽ xin hai bác rước cụ về cho có cửa có nhà. Để con cháu đời đời nhớ ơn thờ phụng.
- BÀ TAM:** (*Ngạc nhiên*). Ô kìa, cô là ai ? Ở đâu đến đây khăn vái khóc lóc ở nhà tôi thế này ?
- NHUNG:** Bác ơi? Bác tha lỗi cho em.
Chuyện này hệ trọng lắm. Bác hãy giúp em, em xin bác, em van bác.
- BÀ TAM:** Kìa cô cứ bình tĩnh có chuyện gì nói tôi nghe.
- NHUNG:** Chả giấu gì bác! Cụ tổ bấy đời nhà em làm nghề đóng cối. Con cháu ngày nay vương trưởng thành đạt, là nhờ âm đức cao dày của cụ. Để tưởng nhớ công lao to lớn ấy, anh em trong họ bàn nhau xây cho cụ ngôi từ đường để thờ phụng cúng giỗ. Con cháu nội ngoại khắp nơi trên thế giới gửi vàng, gửi đồ về cúng tiến...Phận em nghèo, chỉ xin dâng chiếc cối xay cũ kỹ. Gọi là để đáp nghĩa đền ơn. Hai bác thương em để lại cho em chiếc cối đó, để em làm tròn chữ hiếu.
- BÀ TAM:** Tưởng gì chứ cái đó thì khó đấy cô ạ!
- NHUNG:** Khó gì cơ ạ?
- BÀ TAM:** Cô thông cảm cho, cái cối cây có lẽ là kỷ vật thiêng liêng của ông ấy ngoài mặt trận từ thời Điện Biên ấy!
- NHUNG:** Thiêng liêng đâu em chả biết, ngày nay còn ai nhớ đến nó nữa đâu?
- BÀ TAM:** Nhớ hay không tôi không rõ, nhưng đối với ông ấy, chiếc cối là người bạn tri âm tri kỷ. Ông ấy quý hơn cả vợ con nữa đấy cô ạ.
- NHUNG:** Vâng, có quý thì em mới mua về thờ phụng chứ ạ.
- BÀ TAM:** Thế sao cô không thuê đóng cái cối mới mà thờ.
- NHUNG:** Nếu cối mới mà được thì em chả phải lặn lội đến đây. Phải là cối cũ, cối thật cũ chị ạ.
- BÀ TAM:** Gay quá nhỉ! Cô mua để làm việc hiếu nghĩa, không giúp được cô tôi thật áy náy quá.

NHUNG: (*Ra chiếc cối*). Cụ ơi kiệu này chưa chắc đã được. Con đành phải thất lỗi với các cụ vậy thôi. Cụ hãy tha lỗi cho con (*giả vờ khóc*).

BÀ TAM: Thôi được, cô cứ yên tâm, tôi sẽ đi tìm ông ấy về xem sao đã.

NHUNG: Bác ơi, bác không phải tìm bác trai về làm gì. Vừa rồi bác trai đã đồng ý rồi, chỉ còn chờ ý kiến của bác nữa thôi.

BÀ TAM: Thế hả?

NHUNG: Vâng! (*đưa tiền*). Gọi là của lộc thánh. Em xin gửi bác để hai bác bồi dưỡng.

BÀ TAM: Ấy chết ! Việc hiếu, việc nghĩa tôi không lấy đâu. Ai lại làm thế. Biếu cô thôi.

NHUNG: Vâng. Em xin hai bác. Như vậy cả hai bác đã đồng ý cho em rồi nhé. Bây giờ em ra gọi mấy thằng cửu vạn vào khiêng vác.

BÀ TAM: Ờ, cô đi ngay đi.

ÔNG TAM: Sao, khiêng vác cái gì?

NHUNG: Bác ơi, chiếc cối xay cũ kỹ không dùng đến, bác để lại cho em.

ÔNG TAM: Cô mua chiếc cối cũ làm gì?

NHUNG: Em mua về để thờ ạ!

ÔNG TAM: Thờ à... Thờ ai?

BÀ TAM: Ông ơi. Chả là cô ấy có ông cụ bấy đời làm nghề đóng cối. Cô ấy muốn xin về để thờ cụ. Mình không dùng đến cho cô ta để làm việc hiếu nghĩa.

ÔNG TAM: Không! Không thể như vậy được. Tôi không cho ai cả !

NHUNG: Như vậy là em hiểu rồi. Hai bác khỏi lo. Thế hai bác định lấy em bao nhiêu?

ÔNG TAM: Sao, cô nói với tôi về tiền à? Nhà cô có bao nhiêu tiền để mua thứ này?

NHUNG: Bao nhiêu cũng chiều! Một triệu xong không?

ÔNG TAM: Cái gì? Một triệu à?

NHUNG: Triệu một năm chục?

ÔNG TAM: Này này, tôi nói cho cô biết, đây không phải là món hàng để cô mặc cả.

NHUNG: Triệu một bảy chục được chưa? Ông bà định ăn dày quá đấy.

ÔNG TAM: Biết điều thì rút, rút ngay khỏi nhà tôi!

NHUNG: Bố ta hâm rồi! Mới sang ra đã chạm ngay phải cái lão ầm đầu.

ÔNG TAM: Cô nói gì thế ? Cô bảo ai là?

NHUNG: Tôi bảo ông đấy! Chê tiền. Hâm!

ÔNG TAM: Khôn nạn, quân vô lại! Tao sẽ dạy cho mày một bài học (*Nhung bỏ chạy*)

BÀ TAM: Kia ông ơi! Thôi, tôi xin ông! Ông hãy bình tĩnh. Khổ quá, chấp với cái hạng người ấy làm gì. Mà người ta xin về để thờ phụng, tại sao ông không cho?

ÔNG TAM: Bà không hiểu được giá trị của kỷ vật ấy đâu. Thôi được hôm nay tôi sẽ nói cho bà hiểu.

BÀ TAM: Vâng. Chuyện thế nào ông nói đi. Trước đây ông chỉ nói kỷ vật đó là kỷ niệm của một thời “Điện Biên”.

ÔNG TAM: Đúng, ngày đó anh Điện người trong ảnh kia là tiểu đội trưởng của tôi, anh ấy đã hy sinh bên chiếc cối xay này khi làm nhiệm vụ.

BÀ TAM: Người mà tôi với ông đã vất công tìm kiếm vợ con anh ấy bao nhiêu năm phải không?

ÔNG TAM: Đúng như thế bà ạ! Trước khi nhắm mắt, anh ấy còn dặn tôi rằng: “Tôi có thằng con nhờ anh quan tâm giúp đỡ. Đến bây giờ tôi với bà vẫn chưa biết vợ con anh ấy ở đâu? Sống chết thế nào? Cứ mỗi lần nhìn vào cối xay này, lòng tôi lại bồn chồn day dứt ...

BÀ TAM: Trời ơi, việc tày trời như thế. Tại sao đến bây giờ ông mới nói cho tôi biết? Suýt nữa, không có ông tôi cho đi... Có phải vợ chồng mình mắc tội với anh ấy không?

Thôi thế cũng là may rồi. Ông ở nhà nhớ che đậy chiếc cối cho cẩn thận, tôi ra ngoài cho cá ăn đây!

ÔNG TAM: Ồ, bà đi đi (*bà Tam đi, ông Tam quay vào nhìn bức ảnh thì Biên vào*)

LỚP V
(ÔNG BÀ TAM - BIÊN)

BIÊN: Cháu chào bác ạ!

ÔNG TAM: Vâng. Không dám chào anh. Anh hỏi ai?

BIÊN: Thưa bác, bác là bác Tam có phải không ạ!

ÔNG TAM: Xóm này có hai Tam, Tam cối và Tam vác. Anh hỏi Tam nào?

BIÊN: Dạ thưa bác. Cối vác là thế nào ạ?

ÔNG TAM: À, Tam cối xay và Tam bốc vác cừ vạn.

BIÊN: Vậy cháu hiểu rồi, cháu hỏi bác Tam cối xay chiến sỹ hậu cần Điện Biên năm xưa.

ÔNG TAM: Vậy thì tôi đây!

BIÊN: Ôi thế thì may cho cháu rồi. Cháu cứ tưởng không gặp được bác. Độ này bác có khỏe không ạ!

ÔNG TAM: Cảm ơn, nhờ trời tôi vẫn bình thường. Tôi hỏi khí không phải, anh đến đây là để săn tìm cái cối xay của tôi có phải không?

BIÊN: Vâng đúng thế ạ!

ÔNG TAM: Hừ, ra là vậy đấy. Tôi biết ngay mà! Này thế ông cụ bấy đời nhà anh cũng là phó cối có phải không?

BIÊN: Bác nói gì cháu chưa hiểu?

ÔNG TAM: Thôi đừng giả vờ giả vệt nữa! Anh không lừa được tôi đâu. Tôi là người đã qua hai cuộc chiến tranh, đã vào sinh ra tử. Tôi không còn dại gì để các anh các chị vắt mũi chưa sạch lừa được tôi đâu. Thôi anh đi đi.

BIÊN: Bác ơi? Bác hiểu lầm cháu với ai rồi ạ?

ÔNG TAM: Lầm à, này tôi nói cho anh biết, tôi vừa tổng cổ cái con mụ buồn béo ra khỏi nhà. Nó còn ma ranh xảo quyết hơn anh nhiều. Anh còn thật thà khờ khạo lắm. Thôi mời anh ra khỏi nhà tôi.

BIÊN: Bác ơi con là bộ đội chứ có buôn bán gì đâu.

ÔNG TAM: Ai dám chắc bộ đội bây giờ không buôn? Đến như những ngành có chức năng bảo vệ pháp luật mà còn có người phải ra tòa vì tội buôn bán ma túy kia kìa.

BIÊN: Vâng! Nhưng đó chỉ là con sâu bọ rầu nồi canh. Số đó không nhiều đâu bác ạ.

ÔNG TAM: Thôi được, anh ở đâu ? Về đây có việc gì?

BIÊN: Dạ thưa bác, con công tác ở nhà Bảo tàng hậu cần quân đội. Phòng truyền thống của chúng con còn thiếu vắng chiếc cối xay ngày ấy của bác, vì thế con tìm về đây. Con vừa làm việc với các đồng chí lãnh đạo xã, thế bác có giúp được con không ạ?

ÔNG TAM: Sao, thế cháu là cán bộ ở nhà bảo tàng hậu cần quân đội à?

BIÊN: Vâng ạ!

ÔNG TAM: Thế cháu đã làm việc với các đồng chí lãnh đạo xã rồi hả?

BIÊN: Vâng ạ!

ÔNG TAM: Thế mà cháu không nói trước, bác cứ tưởng. Thôi thông cảm nhé! Chả là vừa rồi, con mụ buôn béo nó làm bác khó chịu quá.

BIÊN: Dạ không sao ạ! Bác ơi tấm ảnh kia là thế nào với bác mà con trông quen quá ạ!

ÔNG TAM: Ồ, chuyện dài lắm cháu ạ.

BIÊN: Chuyện thế nào bác có thể kể cho cháu nghe được không?

ÔNG TAM: Được! Đó là liệt sỹ Trần Xuân Điện, quê ở Vụ Bản-Nam Định. Là người bạn, người đồng chí ghi xương khắc cốt với nhau.

BIÊN: Rồi sao nữa, bác kể cho con nghe đi?

ÔNG TAM: Ồ, bác còn nhớ. Ngày ấy máy bay Pháp bắn phá khu vực hậu cần ngoài mặt trận, anh Điện đã hy sinh bên chiếc cối xay này. Trước khi chết hơi thở cuối cùng, anh ấy có dặn lại bác rằng: *(tiếng vọng của ông Điện)* “Anh Tam, nhất định chiến dịch sẽ thắng lợi phải không anh? Nhưng tôi thì không thể sống được nữa! Đó là lẽ tất nhiên thôi. Nhưng tôi chỉ có điều mong ước: Sau chiến dịch này, tôi còn người vợ và một đứa con ở quê,

hiện đang từng giờ, từng phút mong tôi trở về. Anh hãy thay tôi trông nom, đỡ đần cháu lên người. Bởi vì nó là giọt máu, là tài sản duy nhất của tôi còn lại. Tên cháu là Biên. Điện Biên anh nhớ chưa?”

ÔNG TAM: ...Thế rồi, bao nhiêu năm nay, bác đi tìm vợ con anh ấy! Nhưng không thấy vợ con anh ấy ở đâu, sống chết thế nào?

BIÊN: ... Vợ con người đó đã tản cư vào vùng Thanh Nghệ, được một thời gian thì người mẹ ấy lâm bệnh qua đời. Bà đã ra đi...và để lại tiếng khóc xé lòng của đứa con thơ dại, và tấm hình người chồng đã hy sinh tại mặt trận Điện Biên. Đây! Có phải người chiến sỹ đó đây không bác. (*đưa cho ông Tam*).

ÔNG TAM: (*Bàng hoàng sửng sốt*) Ôi! đúng rồi! Đúng anh ấy đây rồi (*sang Biên*) thế có nghĩa là....anh là ...

BIÊN: Là Biên. Con trai bố Điện đây thưa bác.

ÔNG TAM: Trời ơi! con tôi (*lúng túng*). Các ông các bà ơi! bà con hàng xóm ơi ! Con trai của tôi nó về đây này. Bà nó ơi! Bà Tam đâu rồi!

BÀ TAM: (*Hốt hoảng vào*) Có chuyện gì thế ông?

ÔNG TAM: Bà ơi! Thằng con trai của chúng mình nó về đây này!

BÀ TAM: Con nào?

ÔNG TAM: Thằng con mà vợ chồng mình đi tìm nó bao nhiêu năm nay. Thằng Biên!

BÀ TAM: (*Xúc động*) Thằng Biên?

ÔNG TAM: Ừ...đúng nó đấy!

BÀ TAM: Trời ơi! Tôi mơ hay tỉnh thế này?

ÔNG TAM: Còn mơ tưởng gì nữa. Nó đang đứng sờ sờ trước mặt bà đấy thôi!

BÀ TAM: Con!Có phải thằng Biên không con?

BIÊN: Vâng! thằng Biên của mẹ đây.

BÀ TAM: Con!

BIÊN: Mẹ!

BÀ TAM: Con (*rồi đến ôm chầm lấy Biên như không muốn rời ra nữa*)

Biên con! thế này là mẹ vui lắm, mẹ mừng lắm rồi. Con đã về với mẹ đây rồi!

Thế những năm tháng qua con đã làm gì và sống ra sao hả con?

BIÊN: Mẹ ơi! Chuyện dài lắm, rồi con sẽ nói với mẹ sau ạ!

BÀ TAM: Ờ ...ờ ...Bây giờ con vào lạy tạ bố con đi *(cả ba người cùng vào)*

BÍ THƯ: *(Đột ngột vào)*. Xin chào hai bác, chào đồng chí...

BIÊN: Cháu chào bác Hoàn.

ÔNG BÀ TAM: Vợ chồng tôi xin chào đồng chí Bí thư xã.

BÍ THƯ: Thưa hai bác, thưa toàn thể các đồng chí. Thay mặt Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã Đồng Tâm, tôi tới đây xin tiếp nhận kỷ vật của vợ chồng bác Tam để trao gửi cho bảo tàng quân đội. Hai bác thấy thế nào?

ÔNG BÀ TAM: Vâng! vợ chồng tôi xin cảm ơn các đồng chí. Được như vậy vợ chồng tôi thật là toại nguyện lắm rồi ạ!

BÍ THƯ: *Vâng. Xin cảm ơn hai bác. Còn bây giờ. Các cháu đâu, ta bắt đầu vào công việc.*

(Mọi người ra khiêng rước chiếc cối xay trong âm nhạc hùng tráng): GIẢI PHÓNG ĐIỆN BIÊN của Đỗ Nhuận

HẾT